

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 135/PC-KHKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 1995

THÔNG TƯ

CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

SỐ: 135/PC-KHKT NGÀY 27 THÁNG 6 NĂM 1995

HƯỚNG DẪN VIỆC KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT VÀ CẤP PHÉP

LƯU HÀNH PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

- Căn cứ Nghị định số 22/CP, ngày 22-3-1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm quản lý Nhà nước và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông Vận tải.*
- Căn cứ Nghị định số 36/CP, ngày 29-5-1995 của Chính phủ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị.*

Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn việc kiểm định kỹ thuật và cấp phép lưu hành phương tiện cơ giới đường bộ như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1:

Để đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật của các phương tiện cơ giới tham gia giao thông trên đường bộ và đô thị, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, môi sinh, bảo vệ các công trình giao thông đường bộ, tổ chức quản lý và khai thác tốt mạng lưới giao thông

vận tải đường bộ, Nhà nước thực hiện bắt buộc việc kiểm tra an toàn kỹ thuật định kỳ (sau đây gọi là kiểm định kỹ thuật) và cấp phép lưu hành đối với phương tiện cơ giới đường bộ.

Điều 2:

Phương tiện cơ giới đường bộ thuộc mọi tổ chức và cá nhân người Việt Nam và người nước ngoài cư trú tại nước CHXHCN Việt Nam tham gia giao thông trên đường bộ và đô thị đều phải kiểm định kỹ thuật, nếu đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải, sẽ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét cấp Giấy phép lưu hành.

Điều 3:

Các thuật ngữ trong thông tư này được hiểu như sau:

1. Phương tiện cơ giới đường bộ là xe tự di chuyển trên đường bộ bằng động cơ để chở người, chở hàng hoá, vật dụng, lắp đặt thiết bị chuyên dùng, kéo theo móc, bán móc (sơ mi rơ móc) hay móc dàn (platfôc).
2. Chu kỳ kiểm định là khoảng thời gian giữa hai lần kiểm định kỹ thuật, tính theo đơn vị tháng.
3. Phương tiện mới là phương tiện mới xuất xưởng của nhà chế tạo, chưa sử dụng.
4. Phương tiện đã sử dụng là phương tiện đã tham gia giao thông, hoặc đã cải tạo, hoán cải bằng các tổng thành đã sử dụng, kể cả phương tiện đã sử dụng ở nước ngoài nhập vào Việt Nam.

CHƯƠNG II

KIỂM TRA KỸ THUẬT PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

Điều 4:

Các loại phương tiện cơ giới đường bộ sau đây phải thực hiện kiểm định kỹ thuật sau khi đã được đăng ký và cấp biển số:

1. Ô tô các loại, kể cả ô tô kéo móc, bán móc, móc sàn.
2. Máy kéo và các loại xe chuyên dùng.
3. Xe lam và các loại phương tiện tương tự kiểu xe lam.
4. Xe xích lô máy các loại.

Điều 5:

Hạng mục, yêu cầu, quy trình kiểm định kỹ thuật các phương tiện cơ giới đường bộ phải thực hiện theo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ và các quy định khác có liên quan do Bộ Giao thông Vận tải ban hành.

Điều 6:

Các loại phương tiện cơ giới đường bộ thực hiện kiểm định kỹ thuật theo chu kỳ.

Có hai loại chu kỳ, phân định như sau:

- a. "Chu kỳ đầu" là khoảng thời gian giữa lần kiểm định đầu tiên đến lần kiểm định thứ hai đối với phương tiện mới.
- b. "Chu kỳ định kỳ" là khoảng thời gian giữa hai lần kiểm định kỹ thuật (trừ chu kỳ đầu đối với phương tiện mới) áp dụng cho các phương tiện đã sử dụng.

Chu kỳ kiểm định kỹ thuật của các loại phương tiện cơ giới đường bộ quy định tại tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ do Bộ Giao thông Vận tải ban hành.

Điều 7:

1. Theo chu kỳ kiểm định kỹ thuật, chủ phương tiện (hoặc người lái) có trách nhiệm đưa phương tiện đến một Trạm Đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ đã được cơ quan có thẩm quyền của Bộ Giao thông Vận tải cấp phép hành nghề, để thực hiện kiểm định kỹ thuật.
2. Trường hợp phương tiện bị hư hỏng, không đủ điều kiện tham gia giao thông trên đường và chưa kịp khắc phục để đưa phương tiện đến thực hiện kiểm định kỹ thuật thì chủ phương tiện (hoặc người lái) phải trình báo kịp thời với cơ quan đã cấp phép lưu hành cho phương tiện của mình.
3. Ít nhất 7 ngày trước khi hết hạn ghi trên Giấy phép lưu hành, chủ phương tiện (hoặc người lái) phải đưa phương tiện đến thực hiện kiểm định kỹ thuật.

Điều 8:

Quản lý Nhà nước về lĩnh vực kiểm định kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ được phân công như sau:

A. Cục Đường bộ Việt Nam :

1. Xây dựng tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ để trình Bộ Giao thông Vận tải ban hành.